

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI**Kỳ thi:** Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B2) **Phòng thi:** B1.301**Môn thi:** Kỹ năng nghe**Ca thi:** 9h45**Ngày thi:** 06/11/2021

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Số tờ	Ký tên	Ghi chú
1	TA0015	Trần Trung Đức	18/04/1997			
2	TA0016	Phạm Ngọc Hiếu	16/05/1995			
3	TA0017	Nguyễn Đoàn Hưng	21/09/1997			
4	TA0018	Trần Đức Hiếu	17/07/1999			
5	TA0019	Nguyễn Thị Diệp	12/03/1998			
6	TA0020	Nguyễn Thế Đức	05/08/1997			
7	TA0021	Lê Tất Thắng	04/08/1997			
8	TA0022	Cao Phước Duy	10/03/1997			
9	TA0023	Nguyễn Thị Thuỳ Duyên	10/06/1997			
10	TA0024	Nguyễn Thiên Nga	06/01/1997			
11	TA0025	Nguyễn Trọng Hùng	20/12/1997			
12	TA0026	Nghiêm Văn Thiện	21/01/1997			
13	TA0027	Đoàn Hồng Quân	24/03/1998			
14	TA0028	Nông Thị Thuỳ Trang	9/9/1998			

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất*(ký ghi rõ họ tên)***Cán bộ coi thi thứ hai***(ký ghi rõ họ tên)*